

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH CỬU
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 38/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 25-4-2025

V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Huy Công

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Ngọc Hiệp;

Bà Nguyễn Thị Tuyết Lan.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Đức Hoàng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tất Bắc - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 640/2024/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 12 năm 2024 về việc “Tranh chấp ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 3 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 48/2025/QĐST-HNGĐ ngày 04 tháng 4 năm 2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Lâm Thị D, sinh năm 1994

Địa chỉ: nhà không số, Tổ D, ấp E, xã V, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

- Bị đơn: Ông Đặng P, sinh năm 1990

Địa chỉ: nhà không số, Tổ A, ấp E, xã V, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

(Chị D – có đơn xin xét xử vắng mặt, ông P – vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn ly hôn, biên bản làm việc và các bản tự khai nguyên đơn là chị Lâm Thị D trình bày:

Về hôn nhân: Chị Lâm Thị D và anh Đặng P tự nguyện yêu thương, tìm hiểu nhau và đăng ký kết hôn năm 2014 và được Ủy ban nhân dân xã V, tỉnh Đồng Nai cấp Giấy chứng nhận kết hôn theo quy định. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do không còn hợp tính tình, bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung, thường xuyên cãi vã. Chị D đã làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn một lần nhưng đã rút đơn để anh P

sửa chữa, thay đổi bản thân nhưng không có kết quả. Cuộc sống vợ chồng luôn căng thẳng, không còn quan tâm lẫn nhau, vợ chồng đã sống ly thân. Chị D nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Đặng P.

Về con chung: Có 02 con chung tên Đặng Lâm Hoàng P1, sinh ngày 13/7/2017 và Đặng Lâm Tâm N, sinh ngày 27/4/2020, hiện nay đang ở với chị D. Ly hôn, chị D có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cháu P1, cháu N, tạm thời không yêu cầu anh P phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Theo bản tự khai và biên bản làm việc của bị đơn là anh Đặng P trình bày:

Về hôn nhân: anh và chị Lâm Thị D tự nguyện yêu thương, tìm hiểu nhau và đăng ký kết hôn năm 2014 và được cấp giấy chứng nhận kết hôn theo quy định. Vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng cũng có mâu thuẫn và cãi vã, nguyên nhân do anh P chưa hết mực quan tâm gia đình. Anh P có tìm cách hóa giải mâu thuẫn nhưng chị D luôn không giữ bình tĩnh và không chia sẻ với anh P. Anh P cũng đã cố gắng sửa chữa để hàn gắn tình cảm nhưng không được chị D thông cảm. Từ cuối tháng 9/2024 chị D đã cùng con về nhà bố mẹ ruột chị D ở. Trước đây chị D cũng đã nộp đơn yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn một lần.

Nay chị D làm đơn ly hôn anh không đồng ý ly hôn. Do anh nghĩ mâu thuẫn giữa anh và chị D là mâu thuẫn, hiểu lầm nhỏ, anh vẫn còn tình cảm với chị D. Đề nghị Tòa án tạo thêm điều kiện để vợ chồng anh hòa giải hàn gắn tình cảm.

Về con chung: Có 02 con chung tên Đặng Lâm Hoàng P1, sinh ngày 13/7/2017 và Đặng Lâm Tâm N, sinh ngày 27/4/2020. Anh không đồng ý ly hôn nên không có ý kiến. Trường hợp, chị D vẫn kiên quyết ly hôn thì đề nghị Tòa giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai phát biểu:

Việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa là đúng quy định Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn chấp hành đúng, bị đơn không chấp hành quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về quan điểm giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Về quan hệ hôn nhân: Cho chị D được ly hôn với anh P; Về con chung: Giao con chung là Đặng Lâm Hoàng P1, sinh ngày 13/7/2017 và Đặng Lâm Tâm N, sinh ngày 27/4/2020 cho chị D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Tạm thời, anh P không phải cấp dưỡng nuôi con; Về tài sản chung và nợ chung: Đang sự không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết; Về án phí: chị D phải chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Về tố tụng:

[1.1]. Thẩm quyền giải quyết vụ án: bị đơn anh Đặng P đang cư trú tại: nhà không số, tổ A, ấp E, xã V, huyện V, tỉnh Đồng Nai. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu thụ lý giải quyết vụ án là đúng quy định.

[1.2]. Về việc vắng mặt của đương sự tại phiên tòa: Tòa án đã triệu tập các đương sự để tham gia phiên tòa nhưng chị D có đơn xin xét xử vắng mặt, anh P vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 227 và Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự nêu trên.

[2]. Về nội dung vụ án:

[2.1]. Quan hệ hôn nhân: Chị Lâm Thị D và anh Đặng P kết hôn vào năm 2014, có đăng ký kết hôn, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện và đã được Ủy ban nhân dân xã V, huyện V, tỉnh Đồng Nai cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 176 ngày 22/11/2014. Căn cứ vào Điều 8, Điều 9 Luật Hôn nhân và Gia đình 2014, hôn nhân giữa chị D, anh P là hôn nhân hợp pháp.

Chị D xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh P. Anh P không đồng ý ly hôn vì theo anh giữa anh và chị D chỉ là mâu thuẫn, hiểu lầm nhỏ, anh vẫn còn tình cảm với chị D. Theo kết quả xác minh ngày 06/01/2025 tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện V, tỉnh Đồng Nai thì địa phương không có thông tin về mâu thuẫn trong hôn nhân giữa chị D và anh P.

Tuy nhiên, quá trình giải quyết, chị D và anh P đều thừa nhận quá trình vợ chồng chung sống đến năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh P nóng tính và hay chửi bới, vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 9/2024, chị D đã từng nộp đơn yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn một lần (Theo Quyết định đình chỉ giải quyết án dân sự số 136/2024/QĐST-HNGĐ ngày 24/10/2024 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu). Tòa án đã tiến hành hòa giải chị D đề nghị không tiến hành hòa giải, anh P vắng mặt không có lý do. Do đó, có cơ sở chứng minh chị D đã cương quyết ly hôn, anh P bỏ mặc, không muốn níu kéo tình cảm, hàn gắn gia đình, mặc dù chính anh P trình bày vẫn còn tình cảm với chị D, đề nghị Tòa án tạo điều kiện hòa giải.

Từ những nhận định trên, xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị D và anh P là có thật. Hôn nhân đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy, căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử cho chị D được ly hôn anh P.

[2.2]. Về con chung:

Chị D, anh P xác nhận có 02 con chung là Đặng Lâm Hoàng P1, sinh ngày 13/7/2017 và Đặng Lâm Tâm N, sinh ngày 27/4/2020, hiện nay cả 02 con chung đang ở với chị D. Ly hôn, chị D có nguyện vọng nuôi cả 02 con chung, tạm thời, không yêu cầu anh P cấp dưỡng nuôi con. Anh P, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Xét thấy, cháu P1 đã trên 07 tuổi có nguyện vọng ở với chị D, hiện nay cháu P1, cháu N đang ở cùng và được chị D nuôi dưỡng khỏe mạnh, phát triển bình

thường, chị D có việc làm, hàng tháng có thu nhập. Do đó, để đảm bảo sự ổn định và phát triển tốt nhất cũng như phù hợp với nguyện vọng của con chung, Hội đồng xét xử, giao 02 con chung là Đặng Lâm Hoàng P1, sinh ngày 13/7/2017 và Đặng Lâm Tâm N, sinh ngày 27/4/2020 cho chị D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục. Tạm thời, anh P không phải cấp dưỡng nuôi con.

[2.3]. Về tài sản chung và nợ chung: Chị D, anh P xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, không đặt ra xem xét, giải quyết.

[3]. Về án phí: Chị D phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

[4]. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 238; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 8, Điều 9, Điều 51, 54, 56, 57, 58, 69, 81, 82, 83, 84 và Điều 110 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Lâm Thị D.

1. Về quan hệ hôn nhân: chị Lâm Thị D được ly hôn với anh Đặng P.

2. Về con chung: Giao cháu Đặng Lâm Hoàng P1, sinh ngày 13/7/2017 và Đặng Lâm Tâm N, sinh ngày 27/4/2020 cho chị Lâm Thị D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Tạm thời, anh Đặng P không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung và nợ chung: không đặt ra xem xét, giải quyết.

4. Về án phí: Chị Lâm Thị D phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0010387 ngày 11/12/2024 của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai. Đương sự đã nộp xong án phí.

5. Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Nơi cấp Giấy chứng nhận kết hôn;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Huy Công